

Những ước nguyện đầu xuân

VŨ CAO ĐÀM



Từ những trăn trở và trải nghiệm của một người đã dành gần suốt cuộc đời theo đuổi sự nghiệp nghiên cứu chính sách khoa học và công nghệ (KH&CN), tác giả đã cho chúng ta thấy những điểm đáng ghi nhận trong các chính sách KH&CN từ trước đến nay, đồng thời chỉ ra những khó khăn, thách thức còn đang ở phía trước... Quan trọng hơn cả, theo tác giả, chúng ta hoàn toàn có đủ căn cứ để có cái nhìn lạc quan về xu thế của cải cách khoa học và giáo dục (KH&GD) bước vào năm Ất Mùi, 2015.

Chúng ta bịn rịn chia tay với năm Giáp Ngọ để bước vào ngưỡng cửa của năm Ất Mùi, 2015. Việt Nam đang tiếp bước trên con đường cải cách kinh tế và xã hội, bao gồm trong đó cả KH&CN.

Thế giới đang nhện nhện trong công cuộc cải cách giáo dục trên tư tưởng của Tuyên ngôn Bologne được cam kết từ năm 1999, bắt đầu từ châu Âu, đã lan sang các châu lục khác. Khi nói đến công cuộc cải cách giáo dục của thế giới, chúng ta luôn nhìn thấy sự hiện diện của khoa học, bởi vì khoa học và giáo dục của thế giới luôn nằm trong một nhất thể.

Một mảnh trời có nhiều đặc điểm riêng biệt của thế giới, những quốc gia vốn là xã hội chủ nghĩa (XHCN), cũng đang hết sức sôi động với tiến trình tái cấu trúc kép, vừa khắc phục sự lỗi thời của hệ thống KH&GD đang còn tiếp tục kéo dài từ sau khi hệ thống XHCN của Liên Xô sụp đổ, vừa buộc phải tiến lên lột xác cùng thế giới để thoát khỏi cái hệ thống KH&GD mà nhà tương lai học Alvin Toffler đã táo bạo gọi tên là một *hệ thống giáo dục ngu xuẩn của quá khứ*¹.

Đó là một sứ mệnh quá nặng nề, một cuộc chơi đầy thách đố nghiệt ngã mà Việt Nam chúng ta không thể đứng ngoài sân chơi.

Những gì đã diễn ra đáng ghi nhận?

Trong những năm qua, các cơ quan quản lý nước ta đã ban hành hàng loạt văn bản chính sách, với mong muốn tạo thuận lợi cho hoạt động KH&GD.

1. Xem: Alvin Toffler, *Future Shock*, 1970, Chương 18 "Cuộc cách mạng giáo dục".

Trong các văn bản đó, dù muốn hay không nói "thiết chế tự trị", chúng ta cũng không thể chối bỏ một sự thực rằng, những quyết định về quyền "tự chủ, tự chịu trách nhiệm" trong các tổ chức KH&GD đang đi theo quỹ đạo "tự trị hóa" hệ thống KH&GD. Các Nghị định như: 115/2005/NĐ-CP, 43/2006/NĐ-CP, 80/2007/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định 115, Nghị định 43 và Nghị định 80) đang đi vào quỹ đạo đó.

Đã đến lúc, cần gọi sự vật bằng tên thật của nó. Đó là "thiết chế tự trị".

Đây là *bước đi đầy ngoạn mục tiến tới trao trả quyền tự trị*, một bản chất vốn có của hệ thống KH&GD. Nó đang diễn ra ở Hoa Lục, một quốc gia đang theo con đường XHCN. Nó cũng đang diễn ra ở Nga, một quốc gia đã từ bỏ thể chế XHCN. Nó cũng đang tiếp diễn ở châu Âu, những quốc gia không thuộc hệ thống XHCN.

Cần đánh giá cao về mặt triết lý của các Nghị định 115, Nghị định 43 và Nghị định 80 vừa nêu trên. Nhưng không thể không nhìn nhận một sự thực là, đã qua cả chục năm, mà việc thực hiện các Nghị định trên còn gặp nhiều vướng mắc.

Một số người cho rằng các Nghị định trên là sai? Với trải nghiệm của người đã dành gần suốt cuộc đời theo đuổi sự nghiệp nghiên cứu chính sách, tôi xin mạnh dạn khẳng định, các Nghị định đó không hề sai về triết lý.

Nhưng vì sao nó không đi được vào cuộc sống?

Hơn nữa, một số nơi đã tìm cách lẩn tránh nó. Nhiều viện đã thuyết minh một cách hoàn toàn chệch với đạo lý về hoạt động của các tổ chức khoa học trong xã hội đương đại: “Viện tôi là viện chỉ nghiên cứu cơ bản” để tránh khỏi tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Điều này thật kỳ lạ. Cái thời các viện hàn lâm ở Liên Xô còn là thứ thấp ngà thượng đẳng lòng lầy, tôi đã có cả tháng làm việc ở Phân viện Novosibirsk của Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô, và rất ngạc nhiên nhận ra, không một viện nào chỉ làm nghiên cứu cơ bản: Viện Sinh học có cả một trại nuôi cừu, họ đang tạo ra giống cừu có lông rất dài, làm đến khâu sản xuất thủ các loại len từ lông của giống cừu này; còn Viện Nghiên cứu về vật liệu điện tử thì đang sản xuất thiết bị đo lường công nghệ cao cho chương trình hợp tác vũ trụ Xô - Mỹ.

Những vướng mắc này xuất hiện, không phải vì lỗi của quá trình thực hiện, mà là những khuyết tật rất căn bản, ẩn chứa trong lòng thiết chế quản lý vĩ mô.

Chúng ta nên mạnh dạn ghi nhận: từ trong lịch sử khoa học của thế giới đương đại tính khoảng một thế kỷ lại đây, hầu như không thấy những lĩnh vực khoa học mới mẻ nào được khai sinh từ trong lòng các nước XHCN. Trong nhiều nghiên cứu, chúng tôi đã khẳng định, không phải vì ở đó thiếu các nhà khoa học tài ba, mà chính vì một hệ thống KH&GD không được tự trị, chỉ phát triển theo “quy hoạch” của nhà nước, từ quy hoạch các viện, quy hoạch các trường, quy hoạch các ngành đào tạo đến quy hoạch “cán bộ”... tưởng là ngăn nắp, nhưng đã ngăn chặn mọi tư tưởng khoa học mới từ trong trứng nước. Bởi vì văn bản quy hoạch luôn bị lạc hậu tức khắc, ngay sau khi nó được phát ra, vì cái mới trong khoa học diễn ra liên tục trong mọi thời gian.

Rồi trong thực tế quản lý, các hoạt động KH&CN chỉ được xem là “hợp pháp” theo những thứ đã “đăng ký” dựa trên “quy hoạch” với đòi hỏi thuyết minh đầy đủ số chuyên gia trong “biên chế cơ hữu” và “mã ngành” đóng băng trước sự phát triển tăng tốc của khoa học. Thiết chế nghiêm ngặt này lại một lần nữa góp thêm phần bóp chết những tư tưởng khoa học mới từ trong thai nghén.

Hệ thống KH&GD Việt Nam có lẽ là một trường



hợp đáng buồn nhất trong tất cả các nước XHCN còn lại, bất kể đó là Hoa Lục, Triều Tiên hoặc Cuba, mặc dù điểm xuất phát của Việt Nam không hề thua kém các nước này. Tôi muốn so sánh những việc họ làm được cho mục đích phát triển đất nước của họ, chứ không phải hòa theo giới học phiệt sùng bái và cổ súy chạy xô theo số lượng bài báo được đăng trên các tạp chí do ISI điểm mặt, một truyền thống xuất phát từ Hoa Kỳ, nhưng đang bị chính cộng đồng khoa học nước này xét lại trong Tuyên bố DORA, khởi xướng bởi Hội sinh học tế bào Hoa Kỳ từ năm 2012.

Sang năm mới Ất Mùi, điểm lại những hiện tượng trên đây, không phải để trách cứ ai, mà là để tất cả chúng ta nhận ra những nỗi đau. Những nỗi đau có thật. Chúng ta biết đau để tìm đường thoát khỏi những nỗi đau đó.

Điều gì đang chờ đợi chúng ta ở phía trước?

Bộ KH&CN đã có Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm (Chương trình 592), nhằm dẫn bước tiếp tục trên con đường trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nói cho đúng ngôn từ, là xác lập thiết chế tự trị cho hệ thống KH&CN, trong đó, có hoạt động KH&CN trong các trường đại học.

Từ cuối năm 2014, Bộ KH&CN giao cho Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội nhiệm vụ đánh giá việc thực hiện Nghị định 115 và Nghị định 80. Qua những yêu cầu

được lĩnh hội trực tiếp từ ý kiến của Bộ trưởng Bộ KH&CN, chúng tôi hiểu được yêu cầu đánh giá ở đây là thực sự nghiêm túc.

Chúng ta cũng nhận ra xu hướng các trường đại học hướng ứng Nghị định 43 về xác lập quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Dù Nghị định 43 cũng chưa triệt để, nhưng sự thực hiện đa dạng của các trường cũng cho thấy, nhu cầu tự trị đang nóng bỏng mặc dù các cơ quan quản lý đào tạo vẫn còn như “bà mẹ chồng lo con dâu ‘tranh’ mất con trai của mình để giữ làm... chồng ‘của nó’”.

Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, nhìn vào thực tế những thành tựu và những vướng mắc trong hệ thống KH&GD hiện nay, chúng ta vẫn nhận ra những đốm lửa hoàn toàn khả quan.

Trên công luận, chúng ta được biết chủ trương của Đảng và Nhà nước là đang dành nhiều nỗ lực cho công cuộc cải cách kinh tế và xã hội, được viết trong các văn kiện chính thống là “*Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, có sự quản lý của Nhà nước*”. Chúng ta có thể lý giải ba điều này như sau:

Thứ nhất, về “định hướng XHCN”, là điều *đang thảo luận*, ngay cơ quan có thẩm quyền nhất, là Hội đồng Lý luận Trung ương cũng chưa đưa ra một kết luận nào về mô hình của sự định hướng này.

Thứ hai, về “kinh tế thị trường” có thể xem là *đã đủ rõ*, là nền kinh tế đa thành phần. Xu thế là các thành phần kinh tế phải được đối xử bình đẳng trước pháp luật. Chúng ta có thể quan sát thấy, các cơ quan hoạch định chính sách đang dành nhiều nỗ lực để tư tưởng này ngày càng đi vào cuộc sống.

Thứ ba, về “có sự quản lý của Nhà nước” là *đương nhiên*, không có gì phải bàn cãi. Trong thế giới đương đại, nhà nước nào cũng giữ vai trò quản lý toàn xã hội, trong đó có hoạt động kinh tế, và hoạt động KH&GD cũng không là ngoại lệ. Chỉ có điều cần làm rõ, thể nào là quản lý vĩ mô?

Phân tích bối cảnh này, *chúng ta đủ căn cứ để có cái nhìn lạc quan xu thế của cải cách KH&GD bước vào năm Ất Mùi, 2015.*

Những ước nguyện đầu xuân

Chúng ta có thể ước nguyện gì trong bối cảnh vừa phân tích trên đây? Suy nghĩ một hồi, nhận ra, chúng ta có thể ước vọng nhiều lắm, nhưng có thể nói gọn trong một câu: đó là *cải cách thiết chế quản lý vĩ mô về KH&GD trong điều kiện phát triển một nền kinh tế đa thành phần.*

Điều thứ nhất, khi thừa nhận nền kinh tế đa thành phần, nói rõ ra là nền kinh tế thị trường, dù thị trường XHCN hay thị trường không XHCN, thì vẫn là một nền kinh tế mà nhà nước từ bỏ vai trò làm kinh tế độc tôn, và mọi thành phần kinh tế đều được bình đẳng trước pháp luật. KH&GD cũng không phải là ngoại lệ.

Khi nhà nước không giữ vai trò độc tôn trong lĩnh vực KH&GD, thì một lẽ rất tự nhiên, là KH&GD sẽ dần giữ vai trò tự trị, sẽ không có nhà nước bắt tay chỉ việc, và những sáng tạo của các nghiên cứu cá nhân sẽ được khẳng định. Các thành tựu của cá nhân sẽ phát triển không bị trói buộc trong bất cứ chương trình, đề tài, dự án nào của nhà nước, giống như thời ông Ampère, ông Faraday và bà Curie. Sẽ khẳng định quyền đào tạo là của các nhà trường, không có ông nhà nước nào bảo anh phải đào tạo theo sự chỉ dẫn của nhà nước.

Điều thứ hai, khi khẳng định vai trò quản lý nhà nước, cũng có nghĩa là sự khẳng định, nhà nước là quản lý. Nói ở đây là quản lý vĩ mô, là việc hoạch định và thực thi chính sách cho sự phát triển KH&GD.

Chúng ta đang nhận ra những tia sáng của chính sách từ triết lý của các Nghị định, như Nghị định 115, Nghị định 43, về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nói rõ ra, là quyền tự trị. Triết lý ấy đang được thể hiện bằng những biện pháp dè dặt, nhưng rõ ràng là xu thế không thể đảo ngược.

Một lần, khoảng gần một năm lại đây, tôi chủ trì một hội đồng bảo vệ luận văn thạc sỹ về quyền tự trị của KH&GD, tác giả đề xuất ý kiến về kinh phí nhà nước trong nền KH&GD tự trị, có một ý kiến phản bác, cho rằng đã tự trị, thì nhà nước không còn cấp kinh phí nữa. Nhiều người ngạc nhiên về lời phản bác đó. Ngạc nhiên là đúng. Chúng ta đừng quên rằng, mọi nhà nước đều tài trợ hào hiệp cho khoa học như các đấng Mạnh Thường Quân. Chúng ta không thể nghĩ rằng, nhà nước phải tay khi quyền tự trị được khẳng định.

Nhìn vào tất cả các nền KH&GD tự trị, chúng ta đều nhận ra vai trò bà đỡ cho các thành tựu khoa học từ khi chào đời và kéo dài suốt quãng đời trong nôi của các thành tựu khoa học trên thế giới này.

Bước sang năm mới Ất Mùi, chúng ta nâng ly rượu mừng Xuân, đón chào sự nghiệp khoa học và công nghệ của đất nước ☞